



**UTS**  
US Vietnam  
Talent International  
School

# **BIỂU PHÍ VÀ CHÍNH SÁCH PHÍ**

## **FEE SCHEDULE AND POLICY**

*NĂM HỌC 2024 - 2025*  
*ACADEMIC YEAR 2024 - 2025*

**Khối 1-12** | *Grade 1-12*

US VIETNAM TALENT INTERNATIONAL SCHOOL  
**GROWING TALENT WITH CARE**

# HỌC PHÍ

TUITION FEE

Đơn vị: VNĐ – Currency: VND

## BIỂU PHÍ CHƯƠNG TRÌNH SONG NGỮ THEO CHUẨN COMMON CORE – HOA KỲ FEE SCHEDULE FOR COMMON CORE STANDARDS BILINGUAL PROGRAM - US

Bậc học Level of Education	Học phí năm học Academic year Tuition fee	PHƯƠNG ÁN ĐÓNG HỌC PHÍ   PAYMENT PLAN		
		ĐÓNG 1 LẦN 1 TIME PER ACADEMIC YEAR Tết kiệm 5% 5% saving	ĐÓNG 2 LẦN 2 TIMES PER ACADEMIC YEAR Tết kiệm 2% 2% saving	ĐÓNG 4 LẦN 4 TIMES PER ACADEMIC YEAR
Khối 1/Grade 1	166,000,000	157,700,000	81,300,000	41,500,000
Khối 2/Grade 2	172,000,000	163,400,000	84,300,000	43,000,000
Khối 3/Grade 3	172,000,000	163,400,000	84,300,000	43,000,000
Khối 4/Grade 4	172,000,000	163,400,000	84,300,000	43,000,000
Khối 5/Grade 5	182,400,000	173,300,000	89,400,000	45,600,000
Khối 6/Grade 6	225,600,000	214,300,000	110,500,000	56,400,000
Khối 7/Grade 7	225,600,000	214,300,000	110,500,000	56,400,000
Khối 8/Grade 8	225,600,000	214,300,000	110,500,000	56,400,000
Khối 9/Grade 9	238,000,000	226,100,000	116,600,000	59,500,000
Khối 10/Grade 10	278,000,000	264,100,000	136,200,000	69,500,000
Khối 11/Grade 11	278,000,000	264,100,000	136,200,000	69,500,000
Khối 12/Grade 12	294,000,000	279,300,000	144,100,000	73,500,000
Thời hạn đóng học phí đầu tiên First payment due date		31/7/2024	31/7/2024	31/7/2024

## BIỂU PHÍ CHƯƠNG TRÌNH QUỐC TẾ OXFORD – ANH QUỐC

FEE SCHEDULE FOR OXFORD INTERNATIONAL CURRICULUM - UK

Bậc học Level of Education	Học phí năm học Academic year Tuition fee	PHƯƠNG ÁN ĐÓNG HỌC PHÍ   PAYMENT PLAN		
		ĐÓNG 1 LẦN 1 TIME PER ACADEMIC YEAR Tết kiệm 5% 5% saving	ĐÓNG 2 LẦN 2 TIMES PER ACADEMIC YEAR Tết kiệm 2% 2% saving	ĐÓNG 4 LẦN 4 TIMES PER ACADEMIC YEAR
Khối 1/Grade 1	202,800,000	192,700,000	99,400,000	50,700,000
Khối 2/Grade 2	215,600,000	204,800,000	105,600,000	53,900,000
Khối 3/Grade 3	228,400,000	217,000,000	111,900,000	57,100,000
Khối 4/Grade 4	240,800,000	228,800,000	118,000,000	60,200,000
Khối 5/Grade 5	253,600,000	240,900,000	124,300,000	63,400,000
Khối 6/Grade 6	271,200,000	257,600,000	132,900,000	67,800,000
Khối 7/Grade 7	286,400,000	272,100,000	140,300,000	71,600,000
Khối 8/Grade 8	304,000,000	288,800,000	149,000,000	76,000,000
Thời hạn đóng học phí đầu tiên First payment due date		31/7/2024	31/7/2024	31/7/2024

## Học phí đã bao gồm:

*Tuition fee covers:*

- Học phí các môn học thuộc Chương trình Quốc gia và Chương trình Quốc tế.  
*Tuition fees for subjects under the National Program and International Program.*
- Hoạt động ngoại khóa trong ngày, câu lạc bộ, lớp học bổ trợ kiến thức trong thời gian học tập tại trường.  
*Extra-curricular activities, clubs, tutorial classes during school time.*
- Chương trình tư vấn tâm lý, tư vấn học đường trong phạm vi chức năng của Nhà trường.  
*Psychological and Educational Counseling Program.*
- Các hoạt động, sự kiện trường học chính thức trong suốt năm học.  
*Official school activities and events throughout the academic year.*
- Tham gia các sự kiện phù hợp trong Hệ thống Giáo dục Văn Lang.  
*Relevant events within the Van Lang Education Group.*
- Bảo hiểm y tế học sinh.  
*Student Health insurance.*
- Phí cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình Tiểu học/Phí cấp Bằng tốt nghiệp THCS, THPT/ Lệ phí thi nghề và Phí cấp bằng thi nghề.  
*Fees for Primary School completion certificate, Middle School/High School diplomas, vocational exam and degree.*
- Phí thi MAP test hàng năm (nếu có áp dụng cho Khối lớp).  
*Annual fee for MAP testing (applied based on Grade).*
- Phí thi học sinh giỏi các cấp theo danh sách đội tuyển được Nhà trường xét duyệt.  
*Exam fees for excellent students by level according to the School's approved list.*

## Học phí chưa bao gồm:

*Tuition fee does not cover:*

- Các chuyến tham quan trải nghiệm nhiều ngày hàng năm (không bắt buộc).  
*Annual multi-day experiential trips (optional).*
- Lớp học bổ trợ kiến thức nâng cao hoặc theo nhóm nhỏ (không bắt buộc).  
*Extra supporting academic classes or small-scale academic training classes (optional).*
- Các Câu lạc bộ chuyên sâu (Không bắt buộc).  
*Intensive clubs (optional).*
- Dịch vụ suất ăn, xe đưa đón.  
*Fees for meal or school bus.*
- Phí đồng phục, sách và học cụ.  
*Fees for uniforms, books or school supplies.*
- Lệ phí thi chứng chỉ quốc tế bao gồm nhưng không giới hạn: Cambridge Young Learners (Starters-Movers-Flyers), IELTS, SAT, MOS, IGCSE, AS, A-level...  
*Fees for international standardized exams including but not limited to: Cambridge Young Learners (Starters-Movers-Flyers), IELTS, SAT, MOS, IGCSE, AS, A-level, etc.*
- Lệ phí thi các cuộc thi tự chọn khác bao gồm nhưng không giới hạn: Toán quốc tế Kangaroo, IMC, IMAS, Đấu trường toán học VioEDU, các cuộc thi năng khiếu khác...  
*Fees for other elective competitions including but not limited to: Kangaroo International Math, IMC, IMAS, VioEDU Math Arena, other talented competitions, etc.*
- Phí Cơ sở vật chất.  
*Facility fees.*
- Phí khảo sát năng lực đầu vào.  
*Placement test fees.*
- Phí nhập học.  
*Application fees.*

## PHÍ KHẢO SÁT NĂNG LỰC ĐẦU VÀO

### PLACEMENT TEST FEE

Phí khảo sát năng lực đầu vào **1,000,000 VNĐ** được đóng một lần trước khi học sinh thực hiện bài khảo sát và không được hoàn lại trong mọi trường hợp.

*A one-time placement test fee of **1,000,000 VNĐ** is paid before the student takes the placement test and is non-refundable in all cases.*

## PHÍ NHẬP HỌC

### APPLICATION FEE

Phí nhập học **5,000,000 VNĐ** được đóng 1 lần ngay sau khi học sinh đạt yêu cầu khảo sát đầu vào và phụ huynh hoàn tất Đơn đăng ký nhập học. Phí này không hoàn lại trong mọi trường hợp.

*The one-time application fee of **5,000,000 VNĐ** is paid as soon as the student meets the requirements for the placement test and parents complete the Application form. This fee is non-refundable in all cases.*

## PHÍ CƠ SỞ VẬT CHẤT

### FACILITY FEE

Phí cơ sở vật chất **8,000,000 VNĐ** là khoản phí thường niên áp dụng cho tất cả học sinh và không hoàn lại trong mọi trường hợp.

*The facility fee of **8,000,000 VNĐ** is an annual fee and is applied for all students and is non-refundable in all cases.*

## PHÍ GIỮ CHỖ

### RESERVATION FEE

Phí giữ chỗ **20,000,000 VNĐ** là khoản phí:

*The reservation fee of **20,000,000 VNĐ**:*

- Áp dụng cho học sinh đăng ký mới nhằm đảm bảo việc giữ chỗ cho năm học cũng như xác nhận ưu đãi nhập học cho học sinh tại thời điểm phụ huynh đóng phí giữ chỗ.

*Is applied to new students to reserve a place for new academic year as well as retain enrollment incentives at the time of reservation fee's payment.*

- Phí giữ chỗ sẽ được khấu trừ vào học phí nếu học sinh đăng ký nhập học và sẽ chỉ được hoàn trả trong trường hợp học sinh không đáp ứng nhu cầu nhập học của Nhà trường (đánh giá thông qua bài khảo sát năng lực đầu vào đầu vào).

*Will be deducted from the tuition applicable fees and will only be refunded in case the student does not pass the School's placement test.*

- Phí giữ chỗ không có giá trị chuyển đổi sang Chương trình Hè 2024.

*Cannot be transferred to the Summer Program 2024.*

- Phí giữ chỗ sẽ không được hoàn trả trong trường hợp học sinh đã có kết quả đạt yêu cầu trong bài khảo sát năng lực đầu vào và phụ huynh đã hoàn thành học phí chính khóa 1 lần (không đóng phí giữ chỗ) nhưng không đăng ký cho học sinh nhập học tại UTS trước ngày khai giảng năm học mới 2024 - 2025.

*Will not be refunded if the student has already passed the placement test and the first part of the tuition fee has been submitted (without the reservation fee), but the parent(s) do not register for the student's enrollment by the starting date of the academic year 2024 - 2025.*

- Phí giữ chỗ được hoàn lại (nếu có) sẽ được hoàn trả cho phụ huynh/người giám hộ trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được xác nhận của phụ huynh/người giám hộ về thông tin tài khoản ngân hàng nhận hoàn trả.

*The refundable fee (if any) will be refunded to the parent/guardian within 30 working days of the date of receipt of confirmation of the parent/guardian's bank account information.*

# CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI

## INCENTIVE POLICY

### Ưu đãi Anh/Chị/Em ruột

#### Sibling Policy

Gia đình có từ 02 (hai) anh/chị/em ruột trở lên học chung trường thì ưu đãi được áp dụng cho con nhỏ tuổi hơn theo chính sách như sau:

*If a family has 02 (two) or more children enrolled at the US Vietnam Talent International School, the sibling policy will be applicable for the younger child(ren) as detailed below:*

ƯU ĐÃI 5% HỌC PHÍ 5% TUITION FEE SAVING	ƯU ĐÃI 10% HỌC PHÍ 10% TUITION FEE SAVING
Anh/chị/em ruột thứ 02 (hai) Second child	Anh/chị/em ruột thứ 03 (ba) trở lên From the third child onward

Các khoản ưu đãi học phí sẽ được tính dựa trên học phí năm học tiêu chuẩn.

*Tuition incentives fee will be calculated based on the standard academic year tuition fee.*

Tổng các khoản ưu đãi học phí năm học 2024 - 2025 không vượt quá 22% trên tổng học phí cả năm đối với mỗi học sinh.

*The total tuition incentives fee the academic year 2024 - 2025 shall not exceed 22% of the total tuition fee for the whole year.*

Nhà trường có toàn quyền điều chỉnh hoặc thay đổi các chương trình ưu đãi nhập học ở từng thời điểm.

*The School reserves the right to adjust or change the enrollment incentive program at any time.*

# QUY ĐỊNH KHOẢN PHÍ NĂM HỌC 2024 - 2025

## FEE POLICY FOR ACADEMIC YEAR 2024 - 2025

### QUY ĐỊNH ĐÓNG PHÍ

#### FEE REGULATION

Phụ huynh có thể đóng học phí 1 lần/2 lần/4 lần trong một năm học, thời hạn đóng học phí như sau:

*School fees can be paid 1 time/2 times/4 times per academic year prior to the payment due date:*

Đóng 1 lần 1 time per academic year	Đóng 2 lần 2 times per academic year	Đóng 4 lần 4 times per academic year
Trước/Before 31/07/2024	Lần 1/First time Trước/Before 31/07/2024	Lần 1/First time Trước/Before 31/07/2024
		Lần 2/Second time Trước/Before 15/10/2024
	Lần 2/Second time Trước/Before 15/12/2024	Lần 3/Third time Trước/Before 15/12/2024
		Lần 4/Fourth time Trước/Before 01/03/2025

Mức điều chỉnh học phí hàng năm tối thiểu 5% và không quá 10% trừ trường hợp mức lạm phát vượt quá 10% theo công bố của Chính phủ hoặc trừ khi có thỏa thuận đặc biệt khác được ký kết giữa phụ huynh và Nhà trường.

*The annual school fee increase must be at least 5% but not more than 10%, unless inflation exceeds 10% as announced by the Government or there is another special agreement signed between the parents and the School.*

Trường hợp Phụ huynh không hoàn tất nghĩa vụ về tài chính, Nhà trường có quyền không xếp lớp và tạm ngưng cung cấp dịch vụ cho học sinh. Phụ huynh cần hiểu rõ trách nhiệm hoàn tất phí và học phí cũng như thời điểm thanh toán được nêu trong biểu phí này và được thông báo trên Công thông tin Phụ huynh ManageBac. Việc thông báo qua điện thoại hoặc email vì một lý do nào đó không đến được với Phụ huynh sẽ không làm trì hoãn trách nhiệm hoàn tất nghĩa vụ về phí và học phí theo quy định.

*In case Parents do not fulfill their financial obligations, the School has the right to not arrange the students in class and suspend providing services to students. Parents need to understand their responsibility in completing tuition fees and be aware of the payment timing as outlined in this fee schedule and announced on ManageBac. If for any reason the school's payment notification via phone or email is unable to reach Parents, this cannot be used as the reason for parents to delay their financial responsibility for tuition and other fees.*

## PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

### PAYMENT METHOD

Học phí có thể được thanh toán bằng hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản theo thông tin tài khoản như sau:

*Payment can be made either by cash or via bank transfer, according to the following information:*

Tên chủ tài khoản <i>Account name</i>	TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS, THPT NAM MỸ
Số tài khoản <i>Account number</i>	0600.3527.6868
Ngân hàng <i>Bank name</i>	SACOMBANK
Chi nhánh <i>Branch</i>	Trung tâm <i>Central</i>
Mã chuyển khoản Quốc tế <i>SWIFT Code</i>	SGTTNVX
Nội dung chuyển khoản <i>Description</i>	Học phí [Tên học sinh] [Lớp] [Mã học sinh] <i>Tuition fee of [Full name] [Class] [Student code]</i>

Phụ huynh có nhu cầu xuất hóa đơn tài chính vui lòng thông báo và điền thông tin theo mẫu của Nhà trường khi thanh toán học phí vào đầu năm học. Nhà trường sẽ gửi hóa đơn điện tử qua email cho Phụ huynh vào khoảng thời gian từ tháng 09 đến tháng 10 hàng năm.

*Parents who request for financial invoice, please notify and fill in the information following the School's form when paying tuition at the beginning of the school year. The School will send e-invoices via email to Parents between September and October.*

## QUÁ HẠN ĐÓNG PHÍ

### LATE PAYMENT

Học phí và tất cả các khoản phí liên quan phải được thanh toán trước ngày 31/7/2024.

*Tuition and all relevant fees are payable before 31/07/2024.*

Sau 01 (một) tuần kể từ thời hạn đóng phí được thông báo, phụ huynh sẽ phải đóng phí chậm thanh toán trên mỗi ngày làm việc trễ hạn là 0.02% tổng số khoản phí cần được thanh toán. Trường hợp các khoản phí đóng trễ hơn 30 (ba mươi) ngày so với thời hạn đóng phí theo quy định, Nhà trường toàn quyền giữ lại hồ sơ học tập và ngưng cung cấp dịch vụ (bao gồm dịch vụ học tập và các dịch vụ khác) cho học sinh đến khi nhận được đầy đủ các khoản phí.

*After 01 (one) week from the payment deadline, a late fee of 0.02% per working day will be applied to the outstanding amount. After 30 days past the payment due date, school records will be withheld, and educational services may be denied until all fees have been paid.*

Khi đó/and:

- Tất cả các chính sách chiết khấu hoặc học bổng áp dụng cho học sinh sẽ vô hiệu lực, Nhà trường sẽ có thông báo chính thức bằng văn bản đến phụ huynh về tổng nợ phí điều chỉnh sau khi loại trừ chính sách chiết khấu và học bổng (nếu có).



Any scholarships or discounts on fees will be withdrawn and the School will officially notify parents via official documentation about the total adjusted fee debt after excluding the discount policy and scholarships (if any).

- Nhà trường có quyền quyết định chấp nhận hay từ chối việc đăng ký tái ghi danh của học sinh trong tương lai.

The School reserves the right, at its sole discretion, to accept or refuse any re-enrollment by such student in the future.

Trường hợp phụ huynh có nhu cầu cho học sinh thôi học tại UTS, Nhà trường chỉ giải quyết các thủ tục rút hồ sơ sau khi phụ huynh hoàn tất các nghĩa vụ tài chính phát sinh trong thời gian học tập của học sinh theo quy định của Nhà trường.

In the event that the student of concern is withdrawn from the school after this period, the School reserves the right to withhold the school record and any academic transcripts of student till parents pay outstanding fees (if any) to UTS.

Nhà trường không đảm bảo việc giữ chỗ cho học sinh trong trường hợp phụ huynh thanh toán trễ hạn. The School does not guarantee the student's place at school in case of late payment.

## HỌC PHÍ DÀNH CHO HỌC SINH NHẬP HỌC SAU KHAI GIẢNG

TUITION POLICY FOR ENROLLMENTS AFTER SCHOOL OPENING DAY

Thời điểm nhập học Enrollment time	% học phí tiêu chuẩn cả năm học % of academic year tuition
Trước 31/10/2024 By Oct 31 <sup>st</sup> 2024	100%
Từ 31/10/2024 – 31/12/2024 From Oct 31 <sup>st</sup> 2024 to Dec 31 <sup>st</sup> 2024	80%
Từ 1/1/2025 – 15/3/2025 From Jan 1 <sup>st</sup> 2025 to Mar 15 <sup>th</sup> 2025	50%
Từ 16/3/2025 đến hết năm học From Mar 16 <sup>th</sup> 2025 to the end of the academic year	40%

Lưu ý: Học sinh nhập học ở mọi thời điểm cần đóng 100% các khoản phí khác. Riêng học sinh nhập học sau ngày 01/01/2025 chỉ đóng 50% phí cơ sở vật chất.

Note: Students enrolling at any times must fully complete other school fees. For students entering after January 1, 2025, only 50% of the facility fees are applied.

## HỌC PHÍ DÀNH CHO HỌC SINH KHÔNG TIẾP TỤC ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC HOẶC BỊ CHO THÔI HỌC

TUITION POLICY IN CASE OF WITHDRAWAL OR EXPULSION

Thời điểm dừng học/quyết định thôi học Withdrawal or expulsion time	% học phí tiêu chuẩn cả năm học % of academic year tuition
Trước ngày bắt đầu năm học Before school opening day	0%
Trước 31/10/2024 By Oct 31 <sup>st</sup> 2024	40%
Từ 31/10/2024 – 31/12/2024 From Oct 31 <sup>st</sup> 2024 to Dec 31 <sup>st</sup> 2024	60%
Từ 1/1/2025 – 15/3/2025 From Jan 1 <sup>st</sup> 2025 to Mar 15 <sup>th</sup> 2025	80%
Từ 16/3/2025 đến hết năm học From Mar 16 <sup>th</sup> 2025 to the end of the academic year	100%

## Điều kiện:

### Terms and Conditions:

- Phụ huynh phải gửi Đơn xin thôi học bằng văn bản kèm Quyết định chấp thuận của trường học sinh sẽ chuyển đến cho Văn phòng trường tối thiểu 30 ngày trước ngày học cuối của học sinh nhằm đảm bảo chính sách học phí thôi học được áp dụng theo tỉ lệ tương ứng. Tất cả các trường hợp nghỉ học không có đơn hợp lệ trong 30 ngày sẽ không được hoàn trả tất cả các khoản tiền đã nộp, trừ trường hợp học sinh bị buộc thôi học.

*Parents must submit a Withdrawal application form and Acceptance decision from the student's new school to the UTS office at least 30 days before the last school day to ensure that the aforementioned tuition policy is applied. Withdrawal without valid documents within 30 days will not be applicable for any refund, unless the student is expelled from school.*

- Phụ huynh sẽ nhận hồ sơ, bảng điểm, học bạ và các giấy tờ liên quan cần thiết khác (nếu có) chỉ sau khi hoàn thành việc quyết toán các khoản phí.

*Parents will receive students' records, transcripts and other necessary documents (if any) only after completing the payment of fees.*

- Nhà trường không quyết toán và không hoàn lại phần phí giữ chỗ, phí cơ sở vật chất, phí nhập học và các khoản phí khác đã nộp, ngoài phần học phí chênh lệch so với mức đã nộp và mức phải nộp.

*The School will not recalculate and will not refund reservation fees, facility fees, application fees and other paid fees, except for the exceeding amount of paid tuition fee and applicable tuition fees.*

- Không áp dụng bảo lưu và chuyển đổi học phí trong mọi trường hợp.

*No deferral and transfer fees in all cases.*

- Các chương trình ưu đãi học phí không được áp dụng đối với các trường hợp nhập học muộn hoặc ngừng học, học phí phải nộp sẽ được tính trên học phí tiêu chuẩn cả năm học.

*Incentive program is not applicable to late enrollment and early departure cases; the payable tuition fee will be calculated on the standard tuition fee for the whole academic year.*

- Các khoản phí được hoàn lại (nếu có) sẽ được hoàn trả cho Phụ huynh/Người giám hộ học sinh trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày học cuối cùng của học sinh tại trường; Phụ huynh/ Người giám hộ học sinh điền đầy đủ tất cả hồ sơ theo quy định của Nhà trường và Nhà trường nhận được đầy đủ thông tin về tài khoản ngân hàng của Phụ huynh/Người giám hộ.

*The refundable fee (if any) will be refunded to the parent/guardian within 30 working days of the student's last day at school and parent/guardian provide full documents at the request of the School.*

- Đối với các trường hợp học sinh vi phạm kỷ luật của Nhà trường và bị buộc thôi học, Nhà trường sẽ quyết toán học phí dựa theo ngày hiệu lực của quyết định thôi học chính thức từ Hội đồng kỷ luật Nhà trường.

*In case of expulsion, the applicable tuition fees are calculated based on the date on which the official expulsion document is issued by the School's disciplinary committee.*

## CHÍNH SÁCH PHÍ TRONG TRƯỜNG HỢP XẢY RA SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

### CHARGE POLICY IN THE CASE OF A FORCE MAJEURE EVENT

#### Trường hợp bất khả kháng

##### Force majeure

- Theo Điều 156 Bộ luật Dân sự 2015 của Việt Nam, sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Theo đó, tại đây trường hợp bất khả kháng được các bên (Nhà trường, phụ huynh/người giám hộ) hiểu và thống nhất bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ hỏa hoạn, thiên tai, bão, động đất, chiến tranh, hành động của Chính phủ, hành động khủng bố, dịch bệnh, đại dịch, hoặc bất kỳ sự kiện nào khác ngoài tầm kiểm soát của Nhà trường, ngăn cản Nhà trường thực hiện hoạt động giáo dục trong khuôn viên trường trong thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng. Các cuộc sơ tán, dừng/tạm dừng hoạt động liên quan do Chính phủ Việt Nam/các cơ quan chức năng ra lệnh (do lường trước được các trường hợp bất khả kháng) cũng áp dụng cho chính sách này cho dù trường hợp bất khả kháng đó có thực sự xảy ra hay không.



According to Article 156 of Vietnam's Civil Code 2015, a force majeure event is an event that occurs objectively, which cannot be foreseen and cannot be remedied, despite the application of all necessary measures and the ability to do so. Accordingly, the force majeure event is understood and agreed by the parties (the School and parents/guardians) including, but not limited to, any fire, natural disaster, storm, earthquake, war, Government action, terrorist act, epidemic, pandemic, or any other event beyond the control of the School that prevents the School from carrying out educational activities on campus during the force majeure events. Evacuations and the stopping/pausing of related operations ordered by the Vietnamese Government/Authorities due to the anticipation of a force majeure also apply to this policy whether or not the force majeure actually occurs.

- Phụ huynh/người giám hộ hiểu và đồng ý rằng, nếu trường hợp bất khả kháng (như được định nghĩa bên trên) xảy ra, Nhà trường có quyền chủ động thay thế và/hoặc điều chỉnh chương trình học, thời gian học và định dạng học tập cho phù hợp với bối cảnh tại thời điểm đó mà vẫn duy trì các cam kết về việc hoàn thành chương trình học và giảm thiểu sự gián đoạn trong các hoạt động học tập của học sinh. Các biện pháp do Nhà trường thực hiện này sẽ tuân theo các quy định và hướng dẫn của các đơn vị quản lý Nhà nước trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo (MoET), Bộ Y tế (MoH) và các cơ quan chức năng khác tại thời điểm xảy ra các trường hợp bất khả kháng.

Parents/guardians understand and agree that, if an event of force majeure (as defined above) occurs, the School reserves the right to proactively alter and/or adjust the curriculum, study time and learning formats appropriate to the context of the time while maintaining its commitments to the program completion and minimizing disruptions in student learning activities. These measures taken by the School will comply with the regulations and guidance of the State management units under the Ministry of Education and Training (MoET), the Ministry of Health (MoH) and the relevant Authorities at the time of the occurrence of force majeure circumstance.

## Chính sách phí

### Fees policy

- Phụ huynh học sinh có trách nhiệm chi trả toàn bộ học phí và phí dịch vụ trong năm học để đảm bảo hoàn thành chương trình học của học sinh. Bên cạnh đó, Nhà trường sẽ hoàn trả một phần hoặc hoàn toàn một số khoản phí đã đóng tùy theo giai đoạn bất khả kháng và các hệ quả phát sinh. Chính sách này cần thiết để duy trì sự ổn định về mặt tài chính và vận hành của Nhà trường trong thời gian xảy ra trường hợp bất khả kháng và đảm bảo Nhà trường có thể tiếp tục hoạt động sau các sự kiện như vậy.

Parents are responsible for the full tuition fees and other fees for the academic year to ensure the completion of the academic program. In addition, the School will partially or entirely refund paid tuition fees and other fees depending on the duration of the force majeure events and the arising consequences. This policy is deemed necessary to ensure the financial and operational stability of the School during an event of force majeure and its continued operations subsequent to any such event.

- Thời gian học tập bị ảnh hưởng vì lý do bất khả kháng có thể được bù đắp bằng việc kéo dài thời gian năm học theo các điều kiện thực tế tại thời điểm đó. Biện pháp này sẽ được áp dụng trong trường hợp Ban Điều hành Nhà trường nhận định là thực sự cần thiết để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu giáo dục năm học 2024 - 2025, sau khi chắc chắn rằng việc kéo dài năm học là khả thi và các điều khoản cam kết trong hợp đồng giữa Nhà trường với các giáo viên/nhân viên không bị vi phạm.

Study time affected by force majeure may be compensated by prolonging the academic year according to the actual conditions at that time. This measure will be implemented in the event that the School Management Board deems it necessary to ensure that educational objectives of the academic year 2024 - 2025 will not be compromised, after ensuring that the extension of the academic year is feasible and that the terms of commitments in the contract between the School and the teachers/staff are not contravened.

- Trong trường hợp không thể sắp xếp dạy bù trực tiếp tại trường cho thời gian học tập bị ảnh hưởng từ trường hợp bất khả kháng, Nhà trường sẽ áp dụng chính sách phí Học tập từ xa/Học tập trực tuyến năm học 2024 - 2025 như sau:

In the event that it is not feasible to arrange onsite learning to compensate for the period affected by force majeure events, the School will apply the distance/online learning fee refund policy for the academic year 2024 - 2025 as follows:

## Học phí Tuition

Khối lớp Grade	Mức hoàn trả học phí Học tập từ xa/Học tập trực tuyến Fee refund for Distance/Online Learning period		
	Từ 4 tuần liên tiếp From 4 consecutive weeks	Từ 6 tuần liên tiếp From 6 consecutive weeks	Từ 8 tuần liên tiếp trở lên From 8 consecutive weeks or more
Khối 1-2 Grade 1-2	15%	17%	20%
Khối 3-5 Grade 3-5	10%	12%	15%
Khối 6-11 Grade 6-11	8%	10%	12%
Khối 12 Grade 12	Không áp dụng/Not applicable		

## Phí dịch vụ trường học School services fee

- Phí dịch vụ trường học được hoàn trả theo đơn vị tuần đối với thời gian học sinh không sử dụng dịch vụ vì lý do bất khả kháng.  
*School services fee incurred during the force majeure event will be refunded in weekly units during the period students not using the services due to force majeure.*
- Nhà trường sẽ hoàn trả 100% phí dịch vụ suất ăn trường học, 70% phí dịch vụ xe đưa rước.  
*Meal service fee will be 100% refunded and school bus service will be 70% refunded.*

## Điều kiện áp dụng Terms & conditions

- Thời gian áp dụng hoàn học phí Học tập từ xa/Học tập trực tuyến được tính như sau:  
*The applicable period of this refund policy is calculated as follows:*
  - Tổng thời gian học tập theo lịch năm học 2024 - 2025: 37 tuần  
*Total academic schedule academic year 2024 - 2025: 37 weeks*
  - Thời gian học trực tiếp tại trường: X tuần  
*Onsite learning period: X weeks*
  - Thời gian học bù trực tiếp tại trường: Y tuần  
*Compensated onsite learning period: Y weeks*
  - Thời gian Học tập từ xa/Học tập trực tuyến: 37 - X - Y (có thể bao gồm nhiều giai đoạn)  
*Distance/Online learning period: 37 - X - Y weeks (might includes many separated periods)*
  - Thời gian áp dụng hoàn học phí (tuần) là Thời gian Học tập từ xa/Học tập trực tuyến liên tiếp từ 04 (bốn) tuần trở lên của mỗi giai đoạn Nhà trường áp dụng biện pháp Học tập từ xa/Học tập trực tuyến trong năm học 2024 - 2025.  
*The applicable period (week) of this refund policy is Distance/Online learning period applies from 04 (four) consecutive weeks and above for each time the School implements Distance/Online learning throughout academic year 2024 - 2025.*
- Số tuần được làm tròn đến đơn vị 01 (một) tuần theo quy ước làm tròn tiêu chuẩn (Ví dụ: 4.4 tuần được làm tròn thành 4 tuần, 4.6 tuần được làm tròn thành 5 tuần).  
*The number of weeks will be rounded to 01 (one) week unit according to standard rounding convention (Example: 4.4 weeks is rounded to 4 weeks, 4.6 weeks is rounded to 5 weeks).*

- Phần phí hoàn liên quan đến trường hợp bất khả kháng sẽ được Nhà trường quyết toán và thông báo đến phụ huynh trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày chính thức kết thúc các hoạt động học tập của năm học 2024 - 2025.

*The refund amount related to force majeure events will be finalized and the parents will be notified no later than 30 (thirty) days from the official completion of teaching and learning activities of the academic year 2024 - 2025.*

- Chính sách phí trong trường hợp bất khả kháng không áp dụng đối với phụ huynh quá hạn cam kết thanh toán học phí hoặc phí dịch vụ trường học từ 15 (mười lăm) ngày trở lên so với thời hạn đóng phí được nêu trong thông báo phí định kỳ của Nhà trường.

*The fee policy in an event of force majeure is not applicable to parents who are overdue for their commitment of tuition or school services fees payment more than 15 (fifteen) days past the fee payment due date stated in the periodical fee notification from the School.*

- Việc áp dụng chính sách bất khả kháng của Nhà trường theo các quy định nêu trên sẽ vô hiệu hóa các chính sách khác liên quan đến việc hoàn phí trong giai đoạn bất khả kháng liên quan, trừ khi phụ huynh đã chính thức có yêu cầu cho học sinh thôi học tại UTS trước khi Nhà trường có thông báo về tình hình bất khả kháng.

*The enactment of UTS's force majeure policy, in accordance with the foregoing provisions, will nullify other policies regarding fee refunds unless parents have formally requested the student's withdrawal from UTS prior to the School's notice of force majeure event.*

- Đối với các học sinh tham gia Gói Tài chính hoặc học sinh nhận được học bổng “Ươm dưỡng nhân tài”, Nhà trường chỉ hoàn trả phí dịch vụ trường học, không hoàn học phí Học tập từ xa/Học tập trực tuyến.

*For students participating in any Financial Package or awarded “Growing Talent” scholarship, the school will only refund school service fees. Distance/Online learning fee refund policy is not applicable in these cases.*

## XÁC NHẬN CỦA PHỤ HUYNH/NGƯỜI GIÁM HỘ VỀ CHƯƠNG TRÌNH HỌC

ACKNOWLEDGEMENT OF PARENTS/GUARDIAN UNDERSTANDING OF THE ACADEMIC PATHWAY

Chương trình Song ngữ theo chuẩn Common Core – Hoa Kỳ  
*Common Core Standards Bilingual Program - US*

Chương trình Quốc tế Oxford – Anh Quốc  
*Oxford International Curriculum - UK*

Tôi đã đọc Biểu phí và Chính sách phí của UTS. Tôi hiểu và đồng ý với toàn bộ các điều khoản thanh toán và chương trình ưu đãi cũng như tất cả các chính sách phí được công bố trong tài liệu này.

*I have read the UTS Fee Schedule and Policy. I understand and agree with all payment terms and incentives as well as all fee policies published in this document.*

Phụ huynh/Người giám hộ:  
*Parent/Guardian's full name* \_\_\_\_\_

Chữ ký:  
*Signature* \_\_\_\_\_

Họ và tên Học sinh:  
*Student's full name* \_\_\_\_\_

Mã số học sinh:  
*Student ID* \_\_\_\_\_

Ngày:  
*Date* \_\_\_\_\_

# **HỆ THỐNG TRƯỜNG QUỐC TẾ NAM MỸ UTS US VIETNAM TALENT INTERNATIONAL SCHOOL SYSTEM**

## **UTS VAN LANG COMPLEX**

Cổng 1 | Gate 1

69/68 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận Bình Thạnh, TP.HCM.

69/68 Dang Thuy Tram street, ward 13, Binh Thanh dist., HCMC.

Cổng 2 | Gate 2

80/68 Dương Quảng Hàm, phường 05, quận Gò Vấp, TP.HCM.

80/68 Duong Quang Ham street, ward 5, Go Vap dist., HCMC.

## **UTS BOTANIQUE CAMPUS**

360D Bến Vân Đồn, phường 01, quận 04, TP.HCM.

360D Ben Van Don, ward 1, dist. 4, HCMC.

## **UTS SAIGON SOUTH CAMPUS**

Đường số 22, Phong Phú 05, huyện Bình Chánh, TP.HCM.

Road no.22, Phong Phu 5, Binh Chanh dist., HCMC.

## **HOTLINE**

**(028) 710 78887**

[info@utschool.edu.vn](mailto:info@utschool.edu.vn)

[www.utschool.edu.vn](http://www.utschool.edu.vn)